

Số: 5333/TB-ĐHYD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 12 năm 2025

## THÔNG BÁO

### Về việc nộp minh chứng năng lực Tiếng Anh để xét chuẩn đầu ra cho sinh viên hệ đại học chính quy khóa 2022

Căn cứ Quyết định số 792/QĐ-ĐHYD ngày 26/2/2025 của Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh về việc Ban hành Quy định công nhận các chứng chỉ năng lực tiếng Anh để xét chuẩn đầu ra tiếng Anh cho sinh viên tại Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh;

Nhà trường thông báo về việc nộp minh chứng năng lực Tiếng Anh để xét chuẩn đầu ra cho sinh viên hệ đại học chính quy khóa 2022 như sau:

#### 1. Các minh chứng được công nhận

Chỉ xét công nhận chuẩn đầu ra tiếng Anh đối với chứng chỉ tiếng Anh bậc 3/6 (Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) hoặc tương đương trở lên.

Năng lực Tiếng Anh bậc 3/6 được xác định đạt chuẩn đầu ra khi sinh viên cung cấp 01 trong những minh chứng sau:

- Chứng chỉ ngoại ngữ của các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ như sau:

STT	Chứng chỉ đạt yêu cầu	Tổ chức cấp
1	VSTEP (Vietnamese Standardized Test of English Proficiency) bậc 3	38 đơn vị tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam theo công bố của Cục Quản lý chất lượng – Bộ Giáo dục và Đào tạo (danh sách xem phụ lục 1)
2	IELTS: 4.0 – 5.0	British Council (BC), International Development Program (IDP)
3	TOEIC (4 kỹ năng): Nghe: 275-399; Đọc: 275-384; Nói: 120-159; Viết: 120-149.	Educational Testing Service (ETS)
4	TOEFL iBT: 30 - 45 TOEFL ITP: 450 - 499	Educational Testing Service (ETS)

5	- B1 Preliminary - B1 Business Preliminary - Linguaskill: 140-159	Cambridge Assessment English
6	Pearson English International Certificate (PEIC) bậc 2	Tập đoàn Giáo dục Pearson Vương quốc Anh
7	Aptis ESOL B1	British Council (BC)

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên nhóm ngành Ngôn ngữ Anh do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp

- Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của các cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài.

## 2. Hiệu lực của minh chứng

a) Chứng chỉ ngoại ngữ của các cơ sở đào tạo được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ chức thi và cấp chứng chỉ.

Căn cứ xác định thời hạn chứng chỉ là ngày cấp ghi trên chứng chỉ. Đối với một số chứng chỉ không ghi ngày cấp, thời hạn của chứng chỉ tính từ ngày thi.

- Chứng chỉ phải còn trong thời hạn quy định tại thời điểm nộp - thời hạn chấp nhận chứng chỉ là trong vòng 2 năm.

- Chứng chỉ phải còn thời hạn đến ngày 22/6/2026.

b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên nhóm ngành Ngôn ngữ Anh do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp

Không xác định thời hạn.

c) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của các cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài.

Không xác định thời hạn

## 3. Hồ sơ đề nghị xét công nhận.

Sinh viên chuẩn bị đầy đủ hồ sơ để đề nghị xét chuẩn đầu ra tiếng Anh bao gồm:

- Sinh viên điền đầy đủ thông tin tại đường link:

<https://forms.gle/domyXNTKLDK24RbL7>

- 01 bản sao công chứng của minh chứng (bao gồm bảng điểm kèm theo chứng chỉ) hoặc bản gốc được gửi trực tiếp từ đơn vị cấp minh chứng.

- Bản gốc minh chứng (mang theo để đối chiếu khi nộp).

## 4. Nộp hồ sơ xét công nhận

- Thời gian nộp: Từ ngày 22/12/2025 đến ngày 22/01/2026

- Địa điểm nộp:

Sinh viên trường Điều dưỡng – Kỹ thuật y học nộp hồ sơ tại Phòng Khoa học – Đào tạo – Đối ngoại của trường.

Sinh viên các khoa Răng Hàm Mặt, Y tế công cộng nộp hồ sơ tại Tổ Quản lý đào tạo của khoa.

### **5. Tiếp nhận hồ sơ**

- Phòng Khoa học – Đào tạo – Đối ngoại của các trường hoặc Tổ Quản lý đào tạo của các khoa tiếp nhận hồ sơ xét công nhận chuẩn đầu ra tiếng Anh của sinh viên và lập danh sách sinh viên nộp hồ sơ.

- Phòng Khoa học – Đào tạo – Đối ngoại của các trường hoặc Tổ Quản lý đào tạo của các khoa sẽ rà soát và xét công nhận chuẩn đầu ra; gửi kết quả và biên bản họp về phòng Đào tạo đại học để phòng trình Ban Giám hiệu ban hành Quyết định công nhận chuẩn đầu ra tiếng Anh cho sinh viên.

### **6. Hậu kiểm hồ sơ**

Việc hậu kiểm hồ sơ có thể mất một khoảng thời gian nhất định. Trong trường hợp công văn trả lời về tính xác thực của minh chứng không kịp thời, hoặc các đơn vị được yêu cầu không trả lời đề nghị hậu kiểm, Phòng Đào tạo đại học thông báo tới sinh viên và sẽ xem xét chuyển việc công nhận minh chứng cho sinh viên sang đợt sau hoặc từ chối công nhận. Nếu minh chứng được gửi trực tiếp từ đơn vị cấp thì không cần hậu kiểm.

### **7. Bổ sung hồ sơ**

Trường hợp minh chứng bị từ chối công nhận hoặc sinh viên không nộp kịp, trước thời hạn xét tốt nghiệp một (01) tuần, sinh viên phải có minh chứng gửi trực tiếp từ đơn vị cấp.

### **8. Lưu ý**

- Sinh viên chịu trách nhiệm về nội dung ghi trong văn bằng/chứng chỉ đã nộp.  
- Nhà trường sẽ tiến hành xác minh các văn bằng/chứng chỉ đã nộp, trường hợp chứng chỉ/văn bằng xác minh không hợp lệ sẽ không được công nhận kết quả.

#### ***Nơi nhận:***

- Sinh viên;
- Các Khoa/Trường;
- Lưu : VT, ĐTĐH.TVV

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

***(Đã ký)***

**Vương Thị Ngọc Lan**

**Phục lục 1: Danh sách các đơn vị tổ chức thi đánh giá năng lực tiếng Anh theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam**

*(Ban hành kèm theo Thông báo số 5333/TB-ĐHYD ngày 18 tháng 12 năm 2025 của Hiệu trưởng Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh)*

<b>STT</b>	<b>Tên đơn vị</b>
1	Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh
2	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Huế
3	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Quốc gia Hà Nội
4	Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại học Đà Nẵng
5	Đại học Thái Nguyên
6	Trường Đại học Cần Thơ
7	Trường Đại học Hà Nội
8	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
9	Trường Đại học Vinh
10	Trường Đại học Sài Gòn
11	Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh
12	Trường Đại học Trà Vinh
13	Trường Đại học Văn Lang
14	Trường Đại học Quy Nhơn
15	Trường Đại học Tây Nguyên
16	Học viện An ninh Nhân dân
17	Học viện Báo chí Tuyên truyền
18	Trường Đại học Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh (HUIT)
19	Trường Đại học Thương mại
20	Học viện Khoa học Quân sự
21	Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP.HCM
22	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia TP. HCM
23	Học viện Cảnh sát Nhân dân
24	Đại học Bách Khoa Hà Nội
25	Trường Đại học Nam Cần Thơ
26	Trường Đại học Ngoại thương
27	Trường Đại học Công nghiệp TP. HCM
28	Trường Đại học Kinh tế quốc dân
29	Trường Đại học Kinh tế TP. HCM
30	Trường Đại học Lạc Hồng
31	Trường Đại học Đồng Tháp
32	Đại học Duy Tân
33	Trường Đại học Phenikaa
34	Học Viện Ngân hàng

<b>STT</b>	<b>Tên đơn vị</b>
35	Trường ĐH Tài chính – Marketing
36	Trường ĐH Thành Đông
37	Trường Đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh
38	Trường Đại học Quốc tế Hồng Bàng